

THỐNG KÊ SÁNG KIẾN CÁC SỞ, BAN NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TỈNH AN GIANG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 247/BC-SKHCN ngày 01/3/2023 của Sở KH&CN tỉnh An Giang)

Stt	Đơn vị	Tổng số giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến	Tổng số sáng kiến được công nhận	Tổng số sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền làm lợi của các sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền trả thù lao cho tác giả sáng kiến	Tổng số sáng kiến được chuyển giao	Tổng số tiền thu được đổi với những sáng kiến được chuyển giao	Tổng số cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận	Lĩnh vực áp dụng
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1013	528	528						Công tác quản lý, dạy học, công tác tổ chức, hoạt động đoàn thể trong nhà trường, trọng tâm là giải quyết các vấn đề đặt ra nhằm thực hiện đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục.
2	Sở Giao thông vận tải	5	5	5						Giao thông vận tải
3	Sở Khoa học và Công nghệ	30	30	30						Khoa học và công nghệ
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	15	15	15						Hành chính sự nghiệp
5	Sở Lao động, thương binh và XH	97	94	94						Công tác lao động, người có công và xã hội
6	Sở Ngoại vụ	6	6	6						Hoạt động đối ngoại, lãnh sự, hợp tác quốc tế, quản lý biên giới, phân giới cắm mốc
7	Sở Nội vụ	64	64	64					02	Nội vụ

Stt	Đơn vị	Tổng số giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến	Tổng số sáng kiến được công nhận	Tổng số sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền làm lợi của các sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền trả thù lao cho tác giả sáng kiến	Tổng số sáng kiến được chuyển giao	Tổng số tiền thu được đối với những sáng kiến được chuyển giao	Tổng số cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận	Lĩnh vực áp dụng
8	Sở Tài chính	45	45	45						Tài chính, ngân sách nhà nước, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước, tài sản nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước, đầu tư tài chính, tài chính doanh nghiệp, kế toán, kiểm toán độc lập, giá và các hoạt động dịch vụ tài chính (gọi chung là lĩnh vực tài chính) tại địa phương
9	Sở Công Thương	09	09	09						Công thương
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	148	148	148						Quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bao gồm: đất đai, nước, khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ, biên giới khí hậu; thực hiện dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở

Stt	Đơn vị	Tổng số giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến	Tổng số sáng kiến được công nhận	Tổng số sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền làm lợi của các sáng kiến đang được áp dụng	Tổng số tiền trả thù lao cho tác giả sáng kiến	Tổng số sáng kiến được chuyển giao	Tổng số tiền thu được đối với những sáng kiến được chuyển giao	Tổng số cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận	Lĩnh vực áp dụng
11	Sở Tư Pháp	33	33	33						Chỉ đạo, điều hành; hành chính tư pháp; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phổ biến giáo dục pháp luật; tài chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, trợ giúp pháp lý, xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, văn thư lưu trữ, cải cách hành chính
12	Sở Xây dựng	21	21	21					02	Xây dựng
13	Sở Y tế	151	145	145						Y tế
14	Cục Thống kê	22	22	22						Thống kê
15	Kho bạc nhà nước tỉnh	53	53	53					11	Tài chính - Ngân sách
16	Thanh tra tỉnh	13	13	13						Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng
17	Tỉnh đoàn	19	6	6						Công tác đoàn và phong trào Thanh Thiếu nhi.
18	Thành phố Châu Đốc	354	354	354						Hành chính và giáo dục đào tạo
19	Huyện Chợ Mới	1223	1223	1223						Giáo dục - Đào tạo
	Tổng cộng	3321	2814	2814					15	